

**Vietnam**  
**ISSP 2018 – Religion IV**  
**Questionnaire**

start	starttime					
end	endtime					
deviceid	deviceid					
subscriberid	subscriberid					
simserial	simid					
phonenumber	devicephonenumber					
text audit	text_audit				p=100	
audio audit	audio_audit_1				p=100;s=BIRTH;d=VN_DEGR	
audio audit	audio_audit_2				p=100;s=WORK;d=NSUP	
audio audit	audio_audit_3				p=100;s=SPWORK;d=SPWRP	
audio audit	audio_audit_4				p=100;s=HOMPOP;d=VN_INC	
audio audit	audio_audit_5				p=100;s=v3;d=v11	
audio audit	audio_audit_6				p=100;s=v78;d=interviewer_nc	
today	today					
comments	comments					
begin group	gr_survey				field-list	
note	note_survey	<b>KHẢO SÁT XÃ HỘI HỌC QUỐC TẾ</b> (Vietnam Social Survey Programme)				
note	note_organizer	Thực hiện bởi: Trung tâm Nghiên cứu ý kiến quốc gia (NORC), Hoa Kỳ Viện Nghiên cứu Phát triển Mekong (MDRI), Việt Nam	---	Điều tra viên cần lưu ý với người được hỏi rằng nội dung cuộc phỏng vấn này sẽ chỉ dùng cho mục đích nghiên cứu. Các câu trả lời và thông tin cá nhân sẽ hoàn toàn được giữ kín theo các quy định luật pháp cũng như tinh thần đạo đức khoa học. Điều tra viên hãy đề nghị người được hỏi trả lời thẳng thắn và đầy đủ bảng hỏi này.		
end group	gr_survey					

begin group	gr_general_info	<b>THÔNG TIN CHUNG</b>				
select_one team	team_code	Đội điều tra viên số?				
select_one interviewer	interviewer_code	Tên cán bộ khảo sát/ điều tra viên				
calculate	interviewer_name	Tên cán bộ khảo sát/ điều tra viên				
select_one province	VN_REG_province	VN_REG [Tỉnh/thành phố]				search('issp_sample')
select_one district	VN_REG_district	VN_REG [Huyện/quận/thị xã]				search('issp_sample','matche
select_one commune	VN_REG_commune	VN_REG [Xã/phường]				search('issp_sample','matche
select_one village	VN_REG_village	Địa bàn dân cư				search('issp_sample','matche
calculate	area	Mã địa chỉ				
calculate	VN_REG_province	Tên tỉnh/thành phố				
calculate	VN_REG_district	Tên huyện/quận				
calculate	VN_REG_commune	Tên xã/phường				
calculate	VN_REG_village	Tên địa bàn/thôn/bản/tổ dân phố				
calculate	VN_REG_address	Địa chỉ				
end group	gr_general_info					
integer	household	[Điều tra viên nhập số thứ tự hộ gia đình của người trả lời phỏng vấn theo số thứ tự ghi trong danh sách mà xã cung cấp]				. > 0
text	hh_head	[Điều tra viên nhập tên chủ hộ gia đình tương ứng với số thứ tự ghi trong danh sách mà xã cung cấp]				

begin group	respondent_sa	Chọn người trả lời phỏng vấn trong hộ				
integer	num	Có bao nhiêu thành viên của hộ gia đình chủ hộ $\{hh\_head\}$ từ 18 tuổi trở lên <u>đang có mặt ở điểm phỏng vấn</u> và <u>có đủ năng lực trả lời khảo sát</u>?				. > 0
begin repeat	household_info	Danh sách thành viên hộ từ 18 tuổi trở lên đang có mặt ở điểm phỏng vấn và có thể trả lời khảo sát				
calculate	member_code	Số thứ tự thành viên hộ gia đình				
text	member_name	Tên thành viên thứ $\{member\_code\}$	Hãy chắc chắn rằng thành viên được nhập tên có mặt ở địa điểm phỏng vấn và có thể trả lời phỏng vấn			
integer	member_age	Tuổi của thành viên $\{member\_name\}$				. >= 18
end repeat	household_info					
begin repeat	random_draws	Random draws calculations				
calculate	rand	Tạo giá trị ngẫu nhiên trong khoảng 0 đến 1				

calculate	randmem	Đưa giá trị ngẫu nhiên về khoảng từ 1 đến $\{num\}$ (thể hiện số thứ tự)				
end repeat	random_draws					
calculate	unique_ids	Nối các giá trị ngẫu nhiên thành chuỗi ký tự và loại bỏ trùng lặp				
begin repeat	name_draws	Gắn tên thành viên có số thứ tự tương ứng với các giá trị ngẫu nhiên				
calculate	id_post					
calculate	unique_id	Các giá trị ngẫu nhiên được tách riêng				
calculate	unique_name	Tên thành viên tương ứng với giá trị ngẫu nhiên				
end repeat	name_draws					
calculate	unique_names	Nối các tên thành chuỗi				
begin repeat	show_draws	Sắp xếp ngẫu nhiên thứ tự người trả lời phỏng vấn				
calculate	draw_num					
calculate	unique_id_draw					
note	show_draw	Thứ tự phỏng vấn $\#\{draw\_num\}$ : Thành viên thứ $\{\unique\_id\_draw\}$				
end repeat	show_draws					

note	final_draw	<p>Hoàn thành việc chọn &lt;u&gt;1 người&lt;/u&gt; trả lời phỏng vấn!</p> <p>Danh sách cuối cùng: &lt;b&gt;\${unique_names}&lt;/b&gt;</p> <p>Trong đó: &lt;u&gt;Tên đầu tiên&lt;/u&gt; trong danh sách ở trên là &lt;u&gt;người trả lời phỏng vấn chính thức&lt;/u&gt;.</p> <p>Những người còn lại (nếu có nhiều hơn 1 thành viên) sẽ theo thứ tự lần lượt là người dự bị trong trường hợp người được chọn chính thức từ chối hoặc không thể</p>				
note	note_sampling	Bạn đã chọn xong người trả lời phỏng vấn. Ngay sau đây hãy tiến hành phỏng vấn với người được chọn.				
end group	respondent_sampling					
begin group	consent_form	Xin phép người trả lời cho phép thực hiện phỏng vấn				

note	note_introducti	<p>[ĐTV giới thiệu về khảo sát]</p> <p>Đây là khảo sát xã hội học Việt Nam do Trung tâm Nghiên cứu Ý kiến Quốc gia Hoa Kỳ và Viện Nghiên cứu Phát triển Mekong thực hiện.</p> <p>Khảo sát nhằm thu thập đánh giá của cộng đồng về các khía cạnh xã hội, xoay quanh các vấn đề trong cuộc sống hàng ngày.</p> <p>Cuộc phỏng vấn dự kiến diễn ra trong khoảng 45'.</p>				
text	NAME_official	<p>BVQ_00. NAME</p> <p>[Họ và tên đầy đủ của người được chọn trả lời phỏng vấn chính thức]</p>	<p>Điều tra viên nhập tên ĐẦU TIÊN trong danh sách tên:</p> <p>`\${unique_names}`</p> <p>Người đầu tiên trong danh sách tên này là người trả lời phỏng vấn chính thức.</p>			
select_one cor	consent	<p>[Người trả lời (\${NAME_official}) có đồng ý tham gia phỏng vấn không?]</p>				

text	refused_intervi	[Nếu người được chọn trả lời chính thức không đồng ý tham gia phỏng vấn, điều tra viên hãy ghi lý do]				
select_one fail	refused_surve	[Nếu người được chọn trả lời chính thức không đồng ý tham gia phỏng vấn, điều tra viên hãy nêu lý do]				
text	other_reason	Hãy ghi rõ lý do khác				
begin group	reserved_resp	Người dự bị				
text	reserved_resp	[Họ và tên đầy đủ của người dự bị thứ nhất]	Điều tra viên nhập tên THỨ HAI trong danh sách tên:  \${unique_nam es}  Người thứ hai trong danh sách tên này là người dự bị thứ nhất.			
select_one cor	consent_1	[Người trả lời (\${reserved_r espondent_1} ) có đồng ý tham gia phỏng vấn không?]				
text	refused_intervi	[Nếu người dự bị thứ nhất \${reserved_re spondent_1} không đồng ý tham gia phỏng vấn, điều tra viên hãy ghi lý do]				



select_one fail	refused_surve	[Nếu người dự bị thứ nhất không đồng ý tham gia phỏng vấn, điều tra viên hãy nêu lý do]				
text	other_reason_	Hãy ghi rõ lý do khác.				
begin group	replace_2					
text	reserved_resp	[Họ và tên đầy đủ của người dự bị thứ hai]	Điều tra viên nhập tên THỨ BA trong danh sách tên:  \${unique_names}  Người thứ ba trong danh sách tên này là người dự bị thứ hai.			
select_one cor	consent_2	[Người trả lời (\${reserved_respondent_2}) có đồng ý tham gia phỏng vấn không?]				
text	refused_intervi	[Nếu người dự bị thứ hai \${reserved_respondent_2} không đồng ý tham gia phỏng vấn, điều tra viên hãy ghi lý do]				
select_one fail	refused_surve	[Nếu người dự bị thứ hai không đồng ý tham gia phỏng vấn, điều tra viên hãy nêu lý do]				
text	other_reason_	Hãy ghi rõ lý do khác.				
begin group	replace_3					

text	reserved_resp	[Họ và tên đầy đủ của người dự bị thứ ba]	Điều tra viên nhập tên THỨ TƯ trong danh sách tên:  \${unique_names}  Người thứ tư trong danh sách tên này là người dự bị thứ ba.			
select_one cor	consent_3	[Người trả lời (\${reserved_respondent_3}) có đồng ý tham gia phỏng vấn không?]				
text	refused_intervi	[Nếu người dự bị thứ hai \${reserved_respondent_3} không đồng ý tham gia phỏng vấn, điều tra viên hãy ghi lý do]				
select_one fail	refused_surve	[Nếu người dự bị thứ ba không đồng ý tham gia phỏng vấn, điều tra viên hãy nêu lý do]				
text	other_reason_	Hãy ghi rõ lý do khác				
end group	replace_3					
end group	replace_2					
end group	reserved_respondent					

note		Người được chọn chính thức và người dự bị đều từ chối tham gia phỏng vấn nên cuộc phỏng vấn kết thúc tại đây. Điều tra viên cần chọn một hộ khác thay thế.				
end group	consent_form					
calculate	NAME_2	Họ và tên người trả lời phỏng vấn				
calculate	NAME_1	Họ và tên người trả lời phỏng vấn				
calculate	NAME	Họ và tên người trả lời phỏng vấn				
begin group	consented					
select_one ger	SEX	BVQ_01. SEX [Giới tính của người trả lời]	Điều tra viên quan sát và chọn câu trả lời phù hợp.			
select_one sar	SUBSCASE	SUBSCASE [Người trả lời ({NAME}) là thành viên hộ được chọn chính thức hay thành viên dự bị]				
note	note_check	[Hãy kiểm tra lại: {NAME} không phải là người trả lời chính thức!]				
begin group	gr_dmy	Ngày tháng phỏng vấn			organized field-list	

integer	DATEYR	[Năm thực hiện phỏng vấn]		2018		. = 2018
integer	DATEMO	[Tháng thực hiện phỏng vấn]				. = 9 or . = 10
integer	DATEDY	[Ngày thực hiện phỏng vấn]				. > 0 and . <= 30
end group	gr_dmy					
note	note_DATE	[Cảnh báo: Bạn vừa nhập ngày thực hiện phỏng vấn là \${DATEDY}, giá trị này dường như không đúng. Hãy kiểm tra lại]				
calculate_here	interview_start	Thời điểm bắt đầu phỏng vấn				
begin group	gr_consented	<b>NỘI DUNG PHỎNG VẤN</b>				

note	note_instructio	<p>Sau đây, cuộc phỏng vấn xin phép được bắt đầu.</p> <p>Xin anh/chị \${NAME} hãy thoải mái và trả lời thẳng thắn các câu hỏi.</p>	<p>-----</p> <p>[Lưu ý với điều tra viên:  1/ Nhấn nút lưu dữ liệu thường xuyên trong cuộc phỏng vấn.  2/ Chuẩn bị sẵn sàng các thẻ câu trả lời (showcard), sắp xếp khoa học để cung cấp cho người trả lời khi cần thiết.  3/ Tạo môi trường phỏng vấn có tính riêng tư cho người trả lời để họ có thể thẳng thắn, cởi mở trong quá trình phỏng vấn.]</p>			
begin group	gr_bvq_00_02	<b>PHẦN 1. THÔNG TIN LÝ LỊCH</b>			field-list	
note	note_bvq	<b>1. Thông tin cá nhân</b>				
integer	BIRTH	<p>BVQ_02. BIRTH</p> <p>Anh/chị sinh vào năm nào?</p>	<p>Năm sinh là một số có bốn chữ số. Nếu người trả lời không nhớ hoặc từ chối trả lời thì điều tra viên điền 9999.</p>			<p>. &lt; 2001 and . &gt; 1928</p>

select_one bvc	MARITAL	BVQ_34. MARITAL  Tình trạng hôn nhân?	Tình trạng “sống với nhau như vợ chồng” (ví dụ: sống thử) không được xem là một tình trạng hôn nhân mang tính pháp lý. Những người sống với nhau như vợ chồng mà chưa qua đăng ký kết hôn, chưa được cơ quan chức năng công nhận thì không được xem là vợ chồng.			
calculate	AGE	Tuổi của người trả lời	chưa được cơ quan chức năng công nhận thì không được xem là vợ chồng.			
calculate	TITLE	Xưng hô				
end group	gr_bvq_00_02					
begin group	gr_bvq_03_04	<b>2. Giáo dục</b>				

decimal	EDUCYRS	BVQ_03. EDUCYRS  \${TITLE} đã đi học được bao nhiêu năm?  <i>&lt;i&gt;Số năm đi học ở đây tính cho thời gian đi học các chương trình giáo dục chính quy (bao gồm giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp, giáo dục sau đại học, nhưng không bao gồm các năm học lại. Đối với giáo dục nghề nghiệp thì phải là giáo dục nghề chính quy, toàn thời gian &lt;/i&gt;</i>	Lưu ý: - Số năm đi học có thể nhập đến giá trị lẻ nửa đơn vị. Chẳng hạn: 12.5 năm. - Nếu người trả lời vẫn đang đi học thì đếm số năm đi học mà người trả lời đã hoàn thành. - Điền giá trị trong trường hợp đặc biệt: 00 = "Không đi học" 98 = "Không biết" 99 = "Không trả lời"			(. > 0 and . < (\$AGE - 5)) or . = 0
note	note_bvq_03	[Cảnh báo: Số năm đi học có vẻ quá nhiều. Hãy kiểm tra lại câu BVQ_03]				

select_one degr	VN_DEGR	<p>BVQ_04. VN_DEGR</p> <p>Bậc học cao nhất <math>\{TITLE\}</math> đã hoàn thành là gì? ("hoàn thành" tức là có bằng/chứng chỉ tốt nghiệp)</p>	<p>Lưu ý: Trong trường hợp người trả lời chỉ nhớ học đến hết lớp mấy thôi thì cần hỏi người đó học theo hệ 10 lớp hay hệ 12 lớp. Nếu học theo hệ 10 lớp thì dùng bảng quy đổi trình độ giáo dục từ hệ 10 lớp (hệ cũ) sang hệ 12 lớp như sau: * Học hết lớp thuộc cấp 1 hệ cũ (lớp 1-lớp 4), cộng số lớp đó thêm một năm để ra lớp tương ứng ở hệ 12 lớp. * Học hết lớp thuộc cấp 2 (lớp 5-lớp 7), hoặc cấp 3 (lớp 8-lớp 10)</p>			
calculate	VN_DEGR_na	Tên bậc học cao nhất đạt được				
text	note_bvq_03_	<p>(Kiểm tra lại: <math>\{TITLE\}</math> <math>\{NAME\}</math> không đi học nhưng lại hoàn thành được bậc <math>\{VN\_DEGR\_name\}</math>? Nếu sự thực đúng là vậy thì điều tra viên hãy ghi giải thích về trường hợp này.)</p>				



text	note_bvq_03_	([Kiểm tra lại: \${TITLE} \${NAME} đi học chưa được đủ 4 năm nhưng lại hoàn thành được bậc \${VN_DEGR_name}? Nếu sự thực đúng là vậy thì điều tra viên hãy ghi giải thích về trường hợp này.]				
text	note_bvq_03_	([Kiểm tra lại: \${TITLE} \${NAME} đi học chưa đủ 7 năm nhưng lại hoàn thành được bậc \${VN_DEGR_name}? Nếu sự thực đúng là vậy thì điều tra viên hãy ghi giải thích về trường hợp này.]				
text	note_bvq_03_	([Kiểm tra lại: \${TITLE} \${NAME} đi học chưa đủ 10 năm nhưng lại hoàn thành được bậc \${VN_DEGR_name}? Nếu sự thực đúng là vậy thì điều tra viên hãy ghi giải thích về trường hợp này.]				

text	note_bvq_03_	<p>[Kiểm tra lại: <math>\\$(TITLE)</math> <math>\\$(NAME)</math> có số năm đi học là <math>\\$(EDUCYRS)</math> năm, thế nhưng lại hoàn thành được bậc <math>\\$(VN\_DEGR\_name)</math>? Nếu sự thực đúng là vậy thì điều tra viên hãy ghi giải thích về trường hợp này.]</p>				
text	note_bvq_03_	<p>[Kiểm tra lại: <math>\\$(TITLE)</math> <math>\\$(NAME)</math> có số năm đi học là <math>\\$(EDUCYRS)</math> năm, thế nhưng lại hoàn thành được bậc <math>\\$(VN\_DEGR\_name)</math>? Nếu sự thực đúng là vậy thì điều tra viên hãy ghi giải thích về trường hợp này.]</p>				
end group	gr_bvq_03_04					
begin group	gr_bvq_05_21	<b>3. Tình trạng việc làm</b>				
note	note_bvq_05_	<p><b>Các câu hỏi tiếp theo liên quan đến tình hình việc làm của <math>\\$(TITLE)</math> <math>\\$(NAME)</math>.</b></p>				

select_one bvc	WORK	<p>BVQ_05. WORK</p> <p>\$(TITLE) có đang làm việc tạo ra thu nhập hay không?</p> <p>&lt;i&gt;"Việc làm" ở đây có nghĩa là các công việc &lt;u&gt;tạo ra thu nhập&lt;/u&gt;, như là làm công ăn lương, làm thuê, tự làm chủ hoặc làm việc cho cơ sở kinh doanh của gia đình với tối thiểu một giờ một tuần. Nếu \$(TITLE) đang tạm thời không làm việc được trả lương do bệnh tật</p>				
integer	WRKHRS	<p>BVQ_06. WRKHRS</p> <p>\$(TITLE) thường làm việc trung bình bao nhiêu giờ trong một tuần, bao gồm cả thời gian làm thêm giờ? Nếu \$(TITLE) làm nhiều hơn một công việc, vui lòng tính tổng số giờ làm việc của \$(TITLE) cho tất cả các công việc tạo ra thu nhập.</p>	<p>Ghi giá trị trong một số trường hợp đặc biệt: 96 = Nếu làm việc từ 96 giờ mỗi tuần trở lên 98 = Không biết 99 = Không trả lời</p>			<p>(. &gt; 0 and . &lt;=96) or . = 98 or . = 99</p>

text	note_WRKHRS	[Cảnh báo: Tổng số giờ làm việc trung bình trong tuần là \${WRKHRS}? Đây là một giá trị khá khác biệt so với mặt bằng chung (hoặc quá thấp hoặc quá cao). Nếu người trả lời cho biết đó là giá trị đúng thì điều tra viên hãy ghi giải thích.]				
begin group	gr_bvq_07_12	Tình hình công việc của người trả lời.				
note	note_bvq_07_1	<p><b>Các câu hỏi tiếp theo liên quan đến một số chi tiết về tình hình công việc hiện tại của \${TITLE}, \${NAME}</b></p> <p><b>Nếu hiện tại, \${TITLE} đang làm nhiều hơn một công việc, xin hãy trả lời về &lt;u&gt;công việc chính&lt;/u&gt; của mình.</b></p>				

note	note_bvq_07_1	<p><b>Các câu hỏi tiếp theo liên quan đến một số chi tiết về tình hình công việc gần đây nhất của \${TITLE}.</b></p> <p><b>Nếu gần đây \${TITLE} làm nhiều hơn một công việc, xin hãy trả lời về công việc chính gần nhất.</b></p>				
select_one bvc	EMPREL	<p>BVQ_07. EMPREL</p> <p>Với công việc chính mà \${TITLE} làm, \${TITLE} là người làm công ăn lương, là người tự làm chủ hay là người làm việc cho cơ sở kinh doanh của gia đình mình?</p>				
select_one yes	WRKSUP	<p>BVQ_08. WRKSUP</p> <p>Với công việc chính mà \${TITLE} làm, \${TITLE} có giám sát các nhân viên khác không?</p>	<p>Giám sát được hiểu là vai trò lãnh đạo, theo dõi và chịu trách nhiệm về công việc của những người khác</p> <p>Chọn một câu trả lời duy nhất.</p>			

text	note_bvq_08	[Cảnh báo: Hãy kiểm tra lại logic giữa BVQ_07 và BVQ_08. BVQ_07 chọn "Tự kinh doanh không có nhân viên" nhưng BVQ_08 trả lời "có" giám sát các nhân viên khác. Nếu đúng vậy thì hãy viết giải thích]				
integer	NSUP	BVQ_09. NSUP  \${TITLE} giám sát bao nhiêu nhân viên khác?	Ghi giá trị trong một số trường hợp đặc biệt: 9995 = Giám sát 9995 nhân viên hoặc nhiều hơn thì nhập 9995 9999 = "Không trả lời"			. > 0
text	note_bvq_09_1	[Cảnh báo: BVQ_07 chọn "Tự kinh doanh với 1 đến 9 nhân viên" nhưng BVQ_09 lại giám sát nhiều hơn 9 người? Nếu đúng, hãy viết giải thích]				
text	note_bvq_09_2	Số nhân viên giám sát là \${NSUP}, đây là một con số lớn. Nếu đúng vậy, vui lòng viết giải thích.				

select_one bvc	TYPORG1	<p>BVQ_10. TYPORG1</p> <p>Doanh nghiệp/tổ chức mà \${TITLE} làm việc là doanh nghiệp/tổ chức vì lợi nhuận hay phi lợi nhuận?</p>	<p>(Điều tra viên để người trả lời tự đánh giá xem doanh nghiệp/tổ chức của họ là vì lợi nhuận hay phi lợi nhuận. Trong trường hợp người trả lời gặp khó khăn, ĐTV có thể cung cấp khái niệm về tổ chức vì lợi nhuận và phi lợi nhuận. Tổ chức hoạt động vì lợi nhuận ví dụ như các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thương mại. Các tổ chức hoạt động phi lợi nhuận ví dụ như các quỹ từ thiện, các tổ chức tình nguyện hoặc</p>			
select_one bvc	TYPORG2	<p>BVQ_11. TYPORG2</p> <p>Doanh nghiệp/tổ chức nơi \${TITLE} làm việc thuộc khu vực nhà nước hay tư nhân?</p>	<p>Chọn một câu trả lời duy nhất.</p>			

text	ISCO08_1_text	BVQ_12. ISCO08  a. Nghề nghiệp của \${TITLE} là gì?	Vui lòng viết câu trả lời và miêu tả rõ ràng nhất có thể. Viết Tiếng Việt, có dấu.  Ghi câu trả lời trong một số trường hợp đặc biệt: 9998 = Không biết, không đủ dữ kiện 9999 = Không có câu trả lời			
integer	ISCO08_1	Nghề nghiệp của người trả lời là: \${ISCO08_1_text} [Điều tra viên hãy ghi lại mã nghề nghiệp của người trả lời theo bảng mã 2008 ISCO/ILO]	Mã nghề nghiệp theo 2008 ISCO/ILO là một số có 4 chữ số. Ghi câu trả lời trong một số trường hợp đặc biệt: 9998 = Không biết, không đủ dữ kiện 9999 = Không có câu trả lời			(. > 0 and . < 9269) or . = 9998 or . = 9999
text	ISCO08_2	BVQ_12. ISCO08  b. Trong công việc chính của mình, \${TITLE} thực hiện những loại hoạt động nào trong phần lớn thời gian làm việc?	Vui lòng viết câu trả lời và miêu tả rõ ràng nhất có thể. Viết Tiếng Việt, có dấu.  Ghi câu trả lời trong một số trường hợp đặc biệt: 9998 = Không biết, không đủ dữ kiện 9999 = Không có câu trả lời			



text	ISCO08_3	BVQ_12. ISCO08  c. Doanh nghiệp/tổ chức mà \${TITLE} làm việc chủ yếu sản xuất hoặc kinh doanh gì – nói cách khác, hoạt động sản xuất/kinh doanh gì được thực hiện tại nơi làm việc của \${TITLE}?	Vui lòng viết câu trả lời và miêu tả rõ ràng nhất có thể. Viết Tiếng Việt, có dấu.  Ghi câu trả lời trong một số trường hợp đặc biệt: 9998 = Không biết, không đủ dữ kiện 9999 = Không có câu trả lời			
end group	gr_bvq_07_12					
select_one bvc	MAINSTAT	BVQ_13. MAINSTAT  Điều nào sau đây mô tả <u>đúng nhất</u> tình hình hiện tại của \${TITLE}?	[SHOW-CARD]			
		Nếu \${TITLE} đang tạm thời không làm việc do bệnh tật tạm thời/ngỉ chăm sóc con cái/ngỉ phép/đình công, v.v., xin hãy trả lời về tình hình công việc gần đây nhất của \${TITLE}.				
text	MAINSTAT_ot	BVQ_13. MAINSTAT (Khác)  Xin \${TITLE} mô tả tình hình hiện tại "Khác" đó.				

note	note_bvq_13_4	[Cảnh báo: Câu BVQ_05 trả lời tình trạng công việc là "Tôi hiện đang làm công việc tạo ra thu nhập" nhưng BVQ_13 lại chọn "Thất nghiệp và đang tìm việc" ---> Mâu thuẫn! Hãy kiểm tra lại BVQ_13]				
note	note_bvq_13_4	[Cảnh báo: Câu BVQ_05 trả lời tình trạng công việc là "Tôi hiện đang không làm việc tạo ra thu nhập nhưng tôi đã từng làm việc tạo ra thu nhập trước đây" hoặc "Tôi chưa bao giờ làm công việc tạo ra thu nhập" nhưng BVQ_13 lại chọn "Đang làm việc tạo ra thu nhập (làm công ăn lương, tự làm hoặc làm cho cơ sở kinh doanh của hộ gia đình)" --> Mâu thuẫn!  Hãy kiểm tra lại BVQ_13]				
calculate	SP_TITLE	Xưng hô vợ/chồng/ngư ời yêu				

select_one bvc	PARTLIV_1	<p>BVQ_14. PARTLIV</p> <p>#{SP_TITLE} của #{TITLE} hiện có cùng chung sống với #{TITLE} trong một hộ gia đình không?</p>				
select_one bvc	PARTLIV_2	<p>BVQ_14. PARTLIV</p> <p>#{TITLE} hiện có #{SP_TITLE} không? Nếu có, #{SP_TITLE} của #{TITLE} hiện có cùng chung sống với #{TITLE} trong một hộ gia đình không?</p>	<p>[Điều tra viên đọc định nghĩa: "Người yêu" (steady partner) cần được hiểu là đối tượng mà người trả lời và người đó đã xây dựng được một mối quan hệ bền vững và xác định gắn bó lâu dài.</p> <p>Lưu ý: Nếu người trả lời trước đó cung cấp thông tin rằng tình trạng của họ là "GÓA" thì tại câu này điều tra viên cần hỏi một cách tế nhị rằng liệu người trả lời có đang trong một mối quan hệ mới mà xác định sẵn</p>			

calculate	PARTLIV	<p>BVQ_14. PARTLIV</p> <p>Anh/chị hiện có vợ/chồng/người yêu không? Nếu có, vợ/chồng/người yêu của anh/chị hiện có cùng chung sống với anh/chị trong một hộ gia đình không?</p>				
begin group	gr_bvq_15_20	<p>Tình hình công việc của \${SP_TITLE} của người trả lời.</p>				

note	note_bvq_15_1	<p>Các câu hỏi tiếp theo liên quan đến tình hình việc làm của <math>\{SP\_TITLE\}</math> của <math>\{TITLE\}</math>.</p> <p>“Việc làm” ở đây có nghĩa là công việc &lt;u&gt;tạo ra thu nhập&lt;/u&gt;, như là làm công ăn lương, làm thuê, tự làm chủ hoặc làm việc cho cơ sở sản xuất kinh doanh của gia đình với tối thiểu một giờ một tuần.</p> <p>Nếu <math>\{SP\_TITLE\}</math> của <math>\{TITLE\}</math> đang tạm thời không làm việc được trả lương do bệnh tật</p>				
select_one bvc	SPWORK	<p>BVQ_15. SPWORK</p> <p>Hiện tại <math>\{SP\_TITLE\}</math> của <math>\{TITLE\}</math> có đang làm việc tạo ra thu nhập hay không?</p>				

integer	SPWRKHRS	<p>BVQ_16. SPWRKHRS</p> <p>\$_{SP_TITLE}\$ của \$_{TITLE}\$ thường làm việc trung bình bao nhiêu giờ trong một tuần, bao gồm cả thời gian làm thêm giờ?</p> <p>Nếu \$_{SP_TITLE}\$ của \$_{TITLE}\$ làm nhiều hơn một việc, vui lòng đếm tổng số giờ làm việc của \$_{SP_TITLE}\$ của \$_{TITLE}\$ cho tất cả các công việc tạo ra thu nhập.</p>	<p>Vui lòng viết câu trả lời. Cách điền giá trị trong một số trường hợp khác: 96 = 96 giờ hoặc nhiều hơn 98 = Không biết 99 = Không trả lời</p>				(. > 0 and . <=96) or . = 98 or . = 99
text	note_SPWRKHRS	<p>[Cảnh báo: Tổng số giờ làm việc trung bình trong tuần là \$_{SPWRKHRS}\$ đang quá cao hoặc quá thấp. Nếu đúng là như vậy thì điều tra viên hãy ghi giải thích.]</p>					
begin group	gr_bvq_17_19	<p>Chi tiết về công việc của \$_{SP_TITLE}\$ của người trả lời.</p>					

note	note_bvq_17_1	<p><b>Các câu hỏi tiếp theo liên quan đến một số chi tiết về tình hình công việc hiện tại của <math>\{SP\_TITLE\}</math> của <math>\{TITLE\}</math>.</b></p> <p>Nếu hiện tại, <math>\{SP\_TITLE\}</math> của <math>\{TITLE\}</math> đang làm nhiều hơn một công việc, xin hãy trả lời về công việc chính của <math>\{SP\_TITLE\}</math> của <math>\{TITLE\}</math>.</p>				
------	---------------	---	--	--	--	--

note	note_bvq_17_1	<p><b>Các câu hỏi tiếp theo liên quan đến một số chi tiết về tình hình công việc của <math>\{SP\_TITLE\}</math> của <math>\{TITLE\}</math>.</b></p> <p>Nếu trước đây <math>\{SP\_TITLE\}</math> của <math>\{TITLE\}</math> làm nhiều hơn một công việc, xin hãy trả lời về công việc chính gần nhất.</p>				
select_one bvc	SPEMPREL	<p>BVQ_17. SPEMPREL</p> <p>Với công việc chính mà <math>\{SP\_TITLE\}</math> của <math>\{TITLE\}</math> làm, <math>\{SP\_TITLE\}</math> của <math>\{TITLE\}</math> đóng vai trò là người làm công ăn lương, là người tự làm chủ, hay là người làm việc cho cơ sở kinh doanh gia đình của gia đình?</p>				



select_one bvc	SPWRKSUP	BVQ_18. SPWRKSUP  Với công việc chính mà \${SP_TITLE} của \${TITLE} làm, \${SP_TITLE} của \${TITLE} có giám sát các nhân viên khác không?				
text	SPISCO08_1_	BVQ_19. SPISCO08  a. Nghề nghiệp của \${SP_TITLE} của \${TITLE} là gì?	Vui lòng viết câu trả lời và miêu tả rõ ràng nhất có thể.  Ghi câu trả lời trong một số trường hợp đặc biệt: 9998 = Không biết, không đủ dữ kiện 9999 = Không có câu trả lời			
integer	SPISCO08_1	[Nghề nghiệp của \${SP_TITLE} của người trả lời là: \${SPISCO08_1_text}  Điều tra viên hãy ghi lại mã nghề nghiệp theo bảng mã 2008 ISCO/ILO]	Mã nghề nghiệp theo 2008 ISCO/ILO là một số có 4 chữ số. Ghi câu trả lời trong một số trường hợp đặc biệt: 9998 = Không biết, không đủ dữ kiện 9999 = Không có câu trả lời			(. > 0 and . < 9269) or . = 9998 or . = 9999

text	SPISCO08_2	<p>BVQ_19. SPISCO08</p> <p>b. Trong công việc chính của mình, <math>\{SP\_TITLE\}</math> của <math>\{TITLE\}</math> thực hiện những loại hoạt động nào trong phần lớn thời gian làm việc?</p>	<p>Vui lòng viết câu trả lời và miêu tả rõ ràng nhất có thể.</p> <p>Ghi câu trả lời trong một số trường hợp đặc biệt: 9998 = Không biết, không đủ dữ kiện 9999 = Không có câu trả lời</p>			
text	SPISCO08_3	<p>BVQ_19. SPISCO08</p> <p>c. Doanh nghiệp/tổ chức mà <math>\{SP\_TITLE\}</math> của <math>\{TITLE\}</math> làm việc chủ yếu sản xuất hoặc kinh doanh gì – nói cách khác, hoạt động sản xuất/kinh doanh gì được thực hiện tại nơi làm việc của <math>\{TITLE\}</math>?</p>	<p>Vui lòng viết câu trả lời và miêu tả rõ ràng nhất có thể.</p> <p>Ghi câu trả lời trong một số trường hợp đặc biệt: 9998 = Không biết, không đủ dữ kiện 9999 = Không có câu trả lời</p>			

select_one bvc	SPMAINST	BVQ_20. SPMAINST  Điều nào sau đây mô tả <u>đúng nhất</u> tình hình hiện tại của \${SP_TITLE} của \${TITLE}? Nếu \${SP_TITLE} của \${TITLE} đang tạm thời không làm việc do bệnh tật tạm thời/ngỉ chăm sóc con cái/ngỉ phép/đình công, v.v., xin hãy trả lời về tình hình công việc thường xuyên của \${SP_TITLE} của \${TITLE}.	[SHOW-CARD]			
text	SPMAINST_ot	BVQ_20. SPMAINST (Khác)  Xin \${TITLE} mô tả tình hình hiện tại đó.				
note	note_bvq_20_	[Cảnh báo: Câu BVQ_15 trả lời tình trạng công việc là "Tôi hiện đang làm công việc tạo ra thu nhập" nhưng BVQ_20 lại chọn "Thất nghiệp và đang tìm việc" ---> Mâu thuẫn! Hãy kiểm tra lại BVQ_20]				

note	note_bvq_20_4	[Cảnh báo: Câu BVQ_15 trả lời tình trạng công việc là "Tôi hiện đang không làm việc tạo ra thu nhập nhưng tôi đã từng làm việc tạo ra thu nhập trước đây" hoặc "Tôi chưa bao giờ làm công việc tạo ra thu nhập" nhưng BVQ_20 lại chọn "Đang làm việc tạo ra thu nhập (làm công ăn lương, tự làm hoặc làm cho cơ sở kinh doanh của hộ gia đình)" --> Mâu thuẫn!  Hãy kiểm tra lại BVQ_20]				
end group	gr_bvq_17_19					
end group	gr_bvq_15_20					
select_one bvc	UNION	BVQ_21. UNION  \${TITLE} có là thành viên hoặc đã từng là thành viên của công đoàn hoặc tổ chức tương tự nào không? Nếu có: hiện tại \${TITLE} là thành viên không?				
end group	gr_bvq_05_21					
begin group	gr_bvq_22_23	<b>4. Tôn giáo</b>				

select_one bvc	VN_RELIG	BVQ_22. VN_RELIG  \${TITLE} có theo tôn giáo nào không, nếu có thì tên tôn giáo đó là gì?	Chọn một câu trả lời duy nhất.			
text	VN_RELIG_ot	BVQ_22. VN_RELIG (Khác)  Xin \${TITLE} cho biết tên tôn giáo "Khác" đó.				
select_one bvc	ATTEND	BVQ_23. ATTEND  Ngoài những dịp như cưới xin, ma chay v.v, \${TITLE} có thường xuyên tham dự các nghi lễ tôn giáo không?  "Dự nghi lễ tôn giáo" được hiểu là việc thực hiện các nghi thức thờ cúng hoặc làm lễ của tôn giáo mà có tính tổ chức, có người chủ trì, hướng dẫn.	[SHOW-CARD]			
end group	gr_bvq_22_23					
begin group	gr_bvq_24_25	<b>5. Tầng lớp xã hội và quan điểm chính trị</b>				

integer	TOPBOT	BVQ_24. TOPBOT  Trong xã hội của chúng ta, có những nhóm có xu hướng thuộc top đầu và có những nhóm có xu hướng ở top cuối. Dưới đây là một thang đo có từ nấc đầu tới cuối. \${TITLE} xếp mình vào vị trí nào trên thang đo này?	[SHOW-CARD]  Ghi giá trị số từ 1 đến 10. Trong đó: 1 chỉ vị trí thấp nhất trong top cuối, 10 chỉ vị trí cao nhất trong top đầu. Ghi giá trị trong trường hợp đặc biệt: 98 = Không biết 99 = Không có câu trả lời			(. >= 1 and . <= 10) or . = 98 or . = 99
select_one bvc	VOTE_LE	BVQ_25. VOTE_LE  \${TITLE} có đi bỏ phiếu trong đợt bầu cử toàn quốc vào 5/2016 không?				
end group	gr_bvq_24_25					
begin group	gr_bvq_27_37	<b>6. Dân tộc, đặc điểm hộ gia đình, năng lực kinh tế, tình trạng hôn nhân và nơi sinh sống</b>				
select_multiple	VN_ETHN	BVQ_27. VN_ETHN  \${TITLE} thuộc dân tộc nào?	Vui lòng chọn một hoặc tối đa hai nhóm dân tộc.			count-selected(.) < 3
text	VN_ETHN_oth	Hãy nêu rõ dân tộc "Khác" đó là gì?				

integer	HOMPOP	<p>BVQ_28. HOMPOP</p> <p>Bao gồm cả bản thân \${TITLE}, có bao nhiêu người thường sống trong hộ gia đình của \${TITLE}?</p>	<p>Trường hợp người trả lời không thuộc một hộ riêng biệt nào cả thì điền 00.</p> <p>Trường hợp không có câu trả lời thì điền 99.</p> <p>---</p> <p>“Thành viên trong một hộ gia đình” trong câu hỏi này được hiểu là một người mà tại thời điểm khảo sát:</p> <p>a. Thường xuyên ngủ chung dưới một mái nhà với những thành viên khác; và</p> <p>b. Nơi cư trú thường xuyên của người đó chính là nơi cư trú của hộ gia đình; và</p>			<p>. &lt; 30 or .=99</p>
---------	--------	---	---	--	--	--------------------------

note	note_bvq_28_1	[Tổng số thành viên trong hộ gia đình người trả lời phỏng vấn ({NAME}) chỉ là 1 người (chính là người trả lời). Do đó, ba câu hỏi BVQ_29, BVQ_30 và BVQ_31 sau đây điều tra viên không cần đọc câu hỏi nữa mà tự điền giá trị như sau: BVQ_29 điền 1 BVQ_30 điền 0 BVQ_31 điền 0				
note	note_bvq_28	[Kiểm tra lại: BVQ_14 cho biết người trả lời "đang sống cùng nhà" với {SP_TITLE} nhưng ở BVQ_28 thì số người sống trong hộ gia đình lại nhỏ hơn 2]				
begin group	gr_bvq_28_31	Thông tin về hộ gia đình				organized field-list
integer	HHADULT	BVQ_29. HHADULT  Trong đó, có bao nhiêu người lớn từ 18 tuổi trở lên sống trong hộ gia đình {TITLE}?			yes	. >= 1



note	note_bvq_29	[Kiểm tra lại: BVQ_14 cho biết người trả lời "đang sống cùng nhà" với \${SP_TITLE} nhưng ở BVQ_29 thì số người lớn từ 18 tuổi trở lên lại nhỏ hơn 2]				
integer	HHCHILDR	BVQ_30. HHCHILDR  Và có bao nhiêu trẻ em từ 6 đến 17 tuổi thường sống trong hộ gia đình của \${TITLE}?			yes	. > 0 or . = 0
integer	HHTODD	BVQ_31. HHTODD  Có bao nhiêu trẻ em dưới 6 tuổi sống trong hộ gia đình của \${TITLE}?			yes	. > 0 or . = 0
end group	gr_bvq_28_31					
note	note_bvq_28_31	[Tổng số thành viên hộ là \${HOMPOP} người, khác với tổng (\${HHADULT} + \${HHCHILDR} + \${HHTODD}). Hãy kiểm tra lại giá trị nhập ở các câu từ câu BVQ_29 đến câu BVQ_31]				
begin group	gr_bvq_32_32					

decimal	VN_RINC	<p>BVQ_32. VN_RINC</p> <p>Tổng thu nhập trung bình hàng tháng trước thuế và các khoản giảm trừ khác của \${TITLE} là bao nhiêu &lt;b&gt;triệu đồng&lt;/b&gt;?</p> <p>Ví dụ về khoản giảm trừ như: giảm trừ gia cảnh cho bản thân, giảm trừ gia cảnh cho người phụ thuộc..v.v.</p>	<p>Đơn vị: Triệu đồng.</p> <p>"Thu nhập" ở đây đến từ tất cả các nguồn.</p> <p>Cách viết câu trả lời trong một số trường hợp đặc biệt: 000000 = Không có thu nhập   999996 = Không phân tách được thu nhập của cá nhân (ví dụ: do các thành viên hộ cùng làm nông nghiệp)   999997 = Từ chối trả lời   999998 = Không biết   999999 = Không có câu trả lời</p>			. > 0 or . = 0
note	note_bvq_32_	<p>[Kiểm tra lại: Câu BVQ_05 chọn "Tôi hiện đang làm công việc tạo ra thu nhập" nhưng câu BVQ_32 lại điền "000000 - Không có thu nhập" hoặc "999998 - Không biết"]</p>				

text	note_bvq_32_1	[Cảnh báo: Giá trị tổng thu nhập trung bình hàng tháng (trước thuế và các khoản giảm trừ) của người trả lời dường như quá thấp hoặc quá cao so với bình diện chung. Hãy xác minh lại thông tin với người trả lời. Nếu giá trị là đúng, điều tra viên hãy giải thích vấn đề.]	Điều tra viên có thể xem lại nghề nghiệp của người trả lời ở câu BVQ_12 để cân nhắc tính hợp lý giữa nghề nghiệp và thu nhập hàng tháng của người trả lời.			
text	VN_RINC_text	BVQ_32. VN_RINC  [Điều tra viên ghi lại giá trị thu nhập trung bình hàng tháng bằng chữ]				
end group	gr_bvq_32_32					
begin group	gr_bvq_33_33					

decimal	VN_INC	BVQ_33. VN_INC  Tổng thu nhập trung bình hàng tháng trước thuế và các khoản giảm trừ khác của <b>hộ gia đình</b> \${TITLE} là bao nhiêu <b>triệu đồng</b>?  Ví dụ về khoản giảm trừ như: giảm trừ gia cảnh cho bản thân, giảm trừ gia cảnh cho người phụ thuộc...v.v.	Đơn vị: Triệu đồng.  "Thu nhập" ở đây đến từ tất cả các nguồn.  Vui lòng viết chính xác giá trị theo câu trả lời của người được phỏng vấn. Cách viết câu trả lời trong một số trường hợp đặc biệt: 000000 = Không có thu nhập   999997 = Từ chối trả lời   999998 = Không biết   999999 = Không có câu trả lời			. > 0
note	note_bvq_32_1	[Kiểm tra lại: Thu nhập bình quân hàng tháng của cả hộ lại nhỏ hơn thu nhập bình quân hàng tháng của riêng người trả lời?]				

text	note_bvq_33_	[Cảnh báo: Giá trị tổng thu nhập trung bình hàng tháng (trước thuế và các khoản giảm trừ) của hộ gia đình dường như quá thấp hoặc quá cao so với bình diện chung. Hãy xác minh lại thông tin với người trả lời. Nếu giá trị là đúng, điều tra viên hãy giải thích vấn đề.]	Điều tra viên có thể xem lại nghề nghiệp của người trả lời (câu BVQ_12) và nghề nghiệp của vợ/chồng/người yêu của người trả lời (câu BVQ_19) để cân nhắc tính hợp lý giữa nghề nghiệp và thu nhập hàng tháng của hộ			
text	VN_INC_text	BVQ_33. VN_INC  [Điều tra viên ghi lại giá trị thu nhập trung bình hàng tháng bằng chữ]				
end group	gr_bvq_33_33					

select_one cou	F_BORN	BVQ_35. F_BORN  Bố của \${TITLE} sinh ra ở quốc gia nào?	Chọn quốc gia trong danh sách			
select_one cou	M_BORN	BVQ_36. M_BORN  Mẹ của \${TITLE} sinh ra ở quốc gia nào?	Chọn quốc gia trong danh sách			

select_one bvc	URBRURAL	BVQ_37. URBRURAL  \${TITLE} sẽ mô tả nơi mình đang sinh sống là...	Chọn một câu trả lời duy nhất.			
end group	gr_bvq_27_37					
begin group	gr_rq	<b>PHẦN 2. QUAN ĐIỂM XÃ HỘI HỌC</b>				
note	note_religion_i	Phần tiếp theo đây, tôi xin phép hỏi \${TITLE} - \${NAME} - kỹ hơn về khía cạnh xã hội học.				
begin group	gr_q1_q36	<b>1. Các câu hỏi chính (bắt buộc)</b>				
select_one q1	v1	Q1. Đánh giá chung về cuộc sống của mình, \${TITLE} cho rằng mình hạnh phúc hay không hạnh phúc...				
select_one q2	v2	Q2. Đánh giá một cách toàn diện, \${TITLE} hài lòng ở mức độ nào về mối quan hệ của mình với các thành viên trong gia đình?	“Các thành viên trong gia đình” bao gồm cả các mối quan hệ trong gia đình hạt nhân (gia đình 2 thế hệ gồm bố mẹ và con cái) và gia đình truyền thống nhiều thế hệ (hay gia đình mở rộng, gồm ông bà, bố mẹ, con cái, và nhiều thành viên hơn) cùng chung sống dưới một mái nhà.			

select_one q3	v3	Q3. Nếu một người đã kết hôn có quan hệ tình dục với ai đó khác không phải chồng hoặc vợ của họ thì $\{TITLE\}$ nghĩ điều đó là sai trái hay không sai trái?	[SHOW-CARD]			
select_one q4	v4	Q4. $\{TITLE\}$ đánh giá như thế nào về quan hệ tình dục giữa hai người lớn đồng giới?	[SHOW-CARD]			
select_one q5	v5	Q5. $\{TITLE\}$ nghĩ như thế nào nếu một người phụ nữ phải phá thai nếu gia đình có thu nhập rất thấp và không thể nuôi thêm con?	[SHOW-CARD]			
select_one q6	v6	Q6. $\{TITLE\}$ đồng ý hay không đồng ý với nhận định sau?  <i>"Việc của người chồng là kiếm tiền; việc của người vợ là chăm sóc nhà cửa và gia đình"</i>	[SHOW-CARD]			
begin group	gr_q7a_q7e	Q7. Mức độ tin tưởng			organized field-list	

note	note_q7a_q7e	<p>&lt;i&gt;Thang đo thể hiện mức độ tin tưởng:&lt;/i&gt;</p> <p>&lt;b&gt;1&lt;/b&gt; - Hoàn toàn tin tưởng  </p> <p>&lt;b&gt;2&lt;/b&gt; - Có sự tin tưởng lớn</p> <p>&lt;b&gt;3&lt;/b&gt; - Có sự tin tưởng   &lt;b&gt;4&lt;/b&gt; - Rất ít sự tin tưởng</p> <p>&lt;b&gt;5&lt;/b&gt; - Không tin tưởng chút nào  </p> <p>&lt;b&gt;8&lt;/b&gt; - Không chọn được đáp án</p> <p>&lt;b&gt;9&lt;/b&gt; - Không có câu trả lời</p> <p>&lt;i&gt;(Lưu ý: Không đọc ra các phương án 8 và 9)&lt;/i&gt;</p>	[SHOW-CARD]			
select_one cor	v7_v11	Q7. <i>Mức độ tin tưởng của \${TITLE} đối với:</i>			label	
select_one cor	v7	Q7a. Quốc hội			list-nolabel	
select_one cor	v8	Q7b. Doanh nghiệp và hoạt động kinh doanh			list-nolabel	
select_one cor	v9	Q7c. Các tổ chức tôn giáo			list-nolabel	
select_one cor	v10	Q7d. Tòa án và hệ thống pháp luật			list-nolabel	
select_one cor	v11	Q7e. Trường học và hệ thống giáo dục			list-nolabel	
end group	gr_q7a_q7e					
begin group	gr_q7x5	Q7X5. Suy nghĩ về triển vọng tương lai			organized field-list	



note	note_q7x5	<p>&lt;i&gt;Thang đánh giá mức độ thay đổi:&lt;/i&gt;</p> <p>&lt;b&gt;1&lt;/b&gt; - Được cải thiện  </p> <p>&lt;b&gt;2&lt;/b&gt; - Trở nên tệ hơn</p> <p>&lt;b&gt;3&lt;/b&gt; - Không thay đổi  </p> <p>&lt;b&gt;99&lt;/b&gt; - Không biết</p> <p>&lt;b&gt;88&lt;/b&gt; - Không trả lời</p>				
end group	gr_q7x5					
select_one agr	v12	<p>Q8. \${TITLE} đồng ý hay không đồng ý ra sao với nhận định sau đây?</p> <p>&lt;i&gt;"Các nhà lãnh đạo tôn giáo không nên gây ảnh hưởng tới lá phiếu của người dân trong các cuộc bầu cử."&lt;/i&gt;</p>	[SHOW-CARD]			
begin group	gr_q9a_q9c	<p>Q9. Mức độ đồng ý/không đồng ý với các nhận định</p>			organized field-list	

note	note_q9a_q9c	<p>&lt;i&gt;Thang đo thể hiện mức độ đồng ý:&lt;/i&gt;</p> <p>&lt;b&gt;1&lt;/b&gt; - Hoàn toàn đồng ý</p> <p>&lt;b&gt;2&lt;/b&gt; - Đồng ý</p> <p>&lt;b&gt;3&lt;/b&gt; - Không đồng ý cũng không phản đối</p> <p>&lt;b&gt;4&lt;/b&gt; - Không đồng ý</p> <p>&lt;b&gt;5&lt;/b&gt; - Hoàn toàn không đồng ý</p> <p>&lt;b&gt;8&lt;/b&gt; - Không chọn được đáp án  </p> <p>&lt;b&gt;9&lt;/b&gt; - Không có câu trả lời</p> <p>&lt;i&gt;(Lưu ý: Không đọc ra các phương án 8 và 9)&lt;/i&gt;</p>	[SHOW-CARD]			
select_one agr	v13_v15	<p>Q9. &lt;i&gt;\${TITLE}&lt;/i&gt; hãy nghe những nhận định sau đây và cho biết mình đồng ý hay không đồng ý.&lt;/i&gt;</p>			label	
select_one agr	v13	<p>Q9a. Người Việt Nam chúng ta tin tưởng quá nhiều vào khoa học nhưng lại không đủ đức tin tôn giáo.</p>			list-nolabel	
select_one agr	v14	<p>Q9b. Nhìn ra thế giới thì các tôn giáo mang lại xung đột nhiều hơn hòa bình.</p>			list-nolabel	

select_one agr	v15	Q9c. Người có niềm tin tôn giáo mạnh mẽ thường khó khoan dung với những người khác.					
end group	gr_q9a_q9c						list-nolabel
select_one q10	v16	Q10. Theo $\$(TITLE)$ , các tổ chức tôn giáo trong nước đang có quá nhiều quyền lực hay quá ít quyền lực?	“Các tổ chức tôn giáo” chỉ sức mạnh tổng thể của các tôn giáo có tính tổ chức và có định chế, ví dụ: Giáo hội Phật Giáo, Hội thánh Tin Lành, v.v. Câu hỏi này hỏi mức độ quyền lực của tổng thể tất cả các tổ chức tôn giáo trong nước. “Quyền lực” chỉ quyền lực nói chung, không trên một khía cạnh cụ thể nào.				
select_one q11	v17	Q11. Mọi người có tôn giáo khác nhau và có quan điểm về tôn giáo khác nhau. $\$(TITLE)$ có chấp nhận một người có tôn giáo hoặc quan điểm tôn giáo rất khác biệt với mình kết hôn với một người họ hàng của mình không?					

begin group	gr_q12a_q12b	Q12. Cực đoan tôn giáo			organized field-list	
note	note_q12a_q1	<p>Q12. Một số người có những quan điểm bị xem là cực đoan. Những người bị coi là &lt;b&gt;người cực đoan tôn giáo&lt;/b&gt; tin rằng tôn giáo của họ là đứcc tin &lt;u&gt;đứcc đứcc dẫn duy nhất&lt;/u&gt; và tất cả các tôn giáo khác nên bị coi như kẻ thù. <math>\{TITLE\}</math> có nghĩ những người này nên đứcc cho phép:</p> <p>&lt;i&gt;Thang đo thể hiện khả năng cho phép:&lt;/i&gt;</p> <p>&lt;b&gt;1&lt;/b&gt; - Chắc chắn nên đứcc cho phép</p>				
select_one pro	v18_v19	_	Ở mỗi dòng hãy chọn một ô phù hợp		label	
select_one pro	v18	Q12a. Tổ chức các cuộc gặp mặt công khai để bày tỏ quan điểm tôn giáo cực đoan của họ?			list-nolabel	
select_one pro	v19	Q12b. Công bố quan điểm tôn giáo cực đoan của họ trên Internet hoặc mạng xã hội?			list-nolabel	
end group	gr_q12a_q12b					

select_one q13	v20	Q13. Trong số các nhận định sau đây, nhận định nào gần nhất với những gì \${TITLE} tin về Thượng đế (hay Đấng Tối Cao hoặc vị thần linh có sức mạnh siêu nhiên)?				
calculate	v20_label					
select_one q14	v21	Q14. Câu nào miêu tả đúng nhất niềm tin của \${TITLE} về Thượng đế (hay Đấng Tối Cao hoặc vị thần linh có sức mạnh siêu nhiên)?				
calculate	v21_label					
text	note_v20_v21	<p>[Cảnh báo: Dường như có sự phi logic giữa Q13 (chọn phương án 1, 2 hoặc 3) với Q14 (chọn phương án 3 hoặc 4). Hãy kiểm tra lại hoặc viết giải thích.</p> <p>Nếu Q13 chọn:  1 "Tôi không tin vào Thượng đế"  hoặc  2 "Tôi không biết liệu Thượng đế có thật hay không và tôi không tin là có cách nào để biết được điều đó" hoặc  3 "Tôi không tin vào một cá nhân Thượng đế nhưng tôi</p>				

text	note_v20_v21_	<p>[Cảnh báo: Đường như có sự phi logic giữa Q13 (chọn phương án 4) với Q14 (chọn phương án 1 hoặc 4). Hãy kiểm tra lại hoặc viết giải thích.</p> <p>Nếu Q13 chọn: 4 "Tôi nhận ra bản thân mình có những lúc tin vào Thượng đế, nhưng cũng có lúc không tin",</p> <p>--&gt; tức là người trả lời không chắc chắn về niềm tin của mình vào Thượng đế thì Q14 không thể chọn:</p>				
------	---------------	---	--	--	--	--

text	note_v20_v21_	<p>[Cảnh báo: Q13 chọn 5 hoặc 6 thì Q14 không thể chọn 1, 2. Hãy kiểm tra lại hoặc viết giải thích.</p> <p>Nếu Q13 chọn 5 "Dù có những ngờ vực, tôi cảm thấy mình tin vào Thượng đế" hoặc 6 "Tôi biết Thượng đế thực sự tồn tại và tôi không hề nghi ngờ về điều đó" --&gt; thì Q14 không thể chọn 1 "Hiện tại tôi không tin vào Thượng đế và tôi chưa bao giờ có niềm tin đó" hoặc</p>				
begin group	gr_q15a_q15e	Q15. Một số niềm tin			organized field-list	

note	note_q15a_q1f	<p>&lt;i&gt;Thang đo thể hiện mức độ tin tưởng:&lt;/i&gt;</p> <p>&lt;b&gt;1&lt;/b&gt; - Có, hoàn toàn tin</p> <p>&lt;b&gt;2&lt;/b&gt; - Có, có lẽ tin</p> <p>&lt;b&gt;3&lt;/b&gt; - Không, có lẽ không tin</p> <p>&lt;b&gt;4&lt;/b&gt; - Không, hoàn toàn không tin</p> <p>&lt;b&gt;8&lt;/b&gt; - Không chọn được đáp án  </p> <p>&lt;b&gt;9&lt;/b&gt; - Không có câu trả lời</p> <p>&lt;i&gt;(Lưu ý: Không đọc ra các phương án 8 và 9)&lt;/i&gt;</p>	[SHOW-CARD]			
select_one bel	v22_v26	Q15. <i>\${TITLE}</i> có tin vào:</i>			label	
select_one bel	v22	Q15a. Cuộc sống sau khi chết			list-nolabel	
select_one bel	v23	Q15b. Thiên đường			list-nolabel	
select_one bel	v24	Q15c. Địa ngục			list-nolabel	
select_one bel	v25	Q15d. Những điều kỳ diệu của tôn giáo			list-nolabel	
select_one bel	v26	Q15e. Những sức mạnh siêu nhiên của tổ tiên đã khuất			list-nolabel	
end group	gr_q15a_q15e					
begin group	gr_q16a_q16f	Q16. Mức độ đồng ý/không đồng ý với các nhận định			organized field-list	



note	note_q16a_q1	<p>&lt;i&gt;Thang đo thể hiện mức độ đồng ý:&lt;/i&gt;</p> <p>&lt;b&gt;1&lt;/b&gt; - Hoàn toàn đồng ý</p> <p>&lt;b&gt;2&lt;/b&gt; - Đồng ý</p> <p>&lt;b&gt;3&lt;/b&gt; - Không đồng ý cũng không phản đối</p> <p>&lt;b&gt;4&lt;/b&gt; - Không đồng ý</p> <p>&lt;b&gt;5&lt;/b&gt; - Hoàn toàn không đồng ý</p> <p>&lt;b&gt;8&lt;/b&gt; - Không chọn được đáp án  </p> <p>&lt;b&gt;9&lt;/b&gt; - Không có câu trả lời</p> <p>&lt;i&gt;(Lưu ý: Không đọc ra các phương án 8 và 9)&lt;/i&gt;</p>	[SHOW-CARD]			
select_one agr	v27_v32	<p>Q16. &lt;i&gt;\${TITLE}&lt;/i&gt; đồng ý hay không đồng ý với những nhận định sau?&lt;/i&gt;</p>			label	
select_one agr	v27	<p>Q16a. Có tồn tại Thượng đế - Người quan tâm tới từng cá nhân con người.</p>			list-nolabel	
select_one agr	v28	<p>Q16b. Có rất ít khả năng con người có thể thay đổi số phận của mình</p>			list-nolabel	
select_one agr	v29	<p>Q16c. Với tôi, cuộc sống có ý nghĩa chỉ bởi vì Thượng đế tồn tại</p>			list-nolabel	

select_one agr	v30	Q16d. Theo tôi, cuộc sống này không có mục đích cao cả nào cả.					
							list-nolabel
select_one agr	v31	Q16e. Ý nghĩa của cuộc sống do chính mình tạo ra					
							list-nolabel
select_one agr	v32	Q16f. Tôi có cách riêng để kết nối với Thượng đế mà không cần các tổ chức tôn giáo hoặc các nghi lễ tôn giáo					
							list-nolabel
end group	gr_q16a_q16f						
select_one q17	v33	Q17. Theo \${TITLE}, tôn giáo của \${TITLE} đối xử bình đẳng giữa nam và nữ không, hay đối xử với nam tốt hơn nữ, hoặc ngược lại đối xử với nữ tốt hơn nam?	Nếu người trả lời không theo tôn giáo nào thì điều tra viên chọn mã 1 "Tôi không theo tôn giáo nào".				
select_one q18	v34	Q18. Khi \${TITLE} còn nhỏ, thiên hướng tôn giáo của mẹ \${TITLE} là gì?	("thiên hướng" ở đây chỉ tôn giáo mà người đó có cảm tình hoặc gắn bó chặt chẽ)				
text	v34_other	Q18. Tôn giáo khác, ghi rõ					
text	v34_protestant	Nếu là Tin Lành, tên cụ thể của giáo phái đó là gì?					

select_one q18	v36	Q19. Khi \${TITLE} còn nhỏ, thiên hướng tôn giáo của bố \${TITLE} là gì?	("thiên hướng" ở đây chỉ tôn giáo mà người đó có cảm tình hoặc gắn bó chặt chẽ)			
text	v36_other	Q19. Tôn giáo khác, ghi rõ				
text	v36_protestant	Nếu là Tin Lành, tên cụ thể của giáo phái đó là gì?				
select_one q18	v38	Q20. \${TITLE} được nuôi dạy theo tôn giáo nào (nếu có)?				
text	v38_other	Q20. Tôn giáo khác, ghi rõ				
text	v38_protestant	Nếu là Tin Lành, tên cụ thể của giáo phái đó là gì?				
select_one q21	v40	Q21. Khi \${TITLE} còn nhỏ, mẹ của \${TITLE} có thường xuyên dự các nghi lễ tôn giáo không?	[SHOW-CARD]  Lưu ý: - Những hoạt động đi thăm địa điểm tôn giáo (Chùa, Nhà thờ v.v.) nhưng không tham gia nghi lễ có tính tổ chức và có người dẫn dắt (ví dụ thắp hương cầu an tại Chùa vào dịp lễ Tết) không được tính là nghi lễ tôn giáo. - Nghi lễ tôn giáo cũng không tính những người cầu nguyện tại gia.			

select_one q22v41		Q22. Khi \${TITLE} còn nhỏ, bố của \${TITLE} có thường xuyên dự các nghi lễ tôn giáo không?	[SHOW-CARD]			
select_one q23v42		Q23. Vậy còn khi \${TITLE} khoảng 11 - 12 tuổi, \${TITLE} có thường xuyên dự các nghi lễ tôn giáo không?	[SHOW-CARD]			
begin group	gr_q24_q36	Bây giờ hãy nghĩ về thời điểm hiện tại				
select_one q24v43		Q24. \${TITLE} có thường xuyên cầu nguyện hay cầu khẩn?	[SHOW-CARD] Lưu ý: "cầu nguyện" ở đây bao gồm cả cầu nguyện mang tính tôn giáo (tại nơi thờ phụng như Chùa, Nhà thờ, v.v.) và cả cầu nguyện mang tính tín ngưỡng (như cầu khẩn Tổ tiên).			
select_one q25v44		Q25. Ngoài các nghi lễ tôn giáo ra, \${TITLE} có thường xuyên tham gia vào các hoạt động hoặc tổ chức của nhà thờ/đình chùa hoặc nơi thờ cúng không?	[SHOW-CARD]			

select_one yes v45		Q26. Trong vòng 12 tháng qua, \${TITLE} có đọc hoặc nghe đọc các kinh sách nào như Kinh Thánh, Kinh Phật, Kinh Koran, Sruti, Torah, hoặc kinh sách tôn giáo khác không (không tính việc đọc kinh trong lúc dự nghi lễ tôn giáo)?				
select_one yes v46		Q27. Trong nhà \${TITLE} có miếu thờ, bàn thờ hoặc trưng bày một đồ vật (chẳng hạn như là chuông, mõ, khánh đồng, tràng hạt, bình bát vu, cây phát chú, cây thánh giá) vì lí do tôn giáo không?	“Lý do tôn giáo” ở đây chỉ việc trưng bày cho mục đích thờ cúng, thực hiện nghi lễ tôn giáo. Ở đây loại trừ việc trưng bày cho mục đích như trang trí đơn thuần mà không liên quan đến tôn giáo.			
select_one q28 v47		Q28. \${TITLE} có thường xuyên đi thăm một địa điểm linh thiêng vì lý do tôn giáo, chẳng hạn đi tới chùa/miếu/đền/nhà thờ Thiên Chúa Giáo/nhà thờ Hồi giáo?	Không tính việc dự các nghi lễ tôn giáo thông thường tại nơi anh/chị thường thờ cúng, nếu có.			
select_one q29 v48		Q29. \${TITLE} mô tả bản thân mình là người				

text	note_q29_1	[Cảnh báo: Câu BVQ_22 cho biết "Không theo tôn giáo" nhưng câu Q29 lại mô tả bản thân là người "rất sùng đạo" hoặc "phần nào sùng đạo"? Hãy xác minh lại với người trả lời. Nếu đúng như vậy thì hãy giải thích.]				
text	note_q29_2	[Cảnh báo: Câu BVQ_22 cho biết có theo tôn giáo nhưng câu Q29 lại mô tả bản thân là người "phần nào không sùng đạo" hoặc "rất không sùng đạo"? Hãy xác minh lại với người trả lời. Nếu đúng như vậy thì hãy giải thích.]				
select_one q30v49		Q30. Câu nào mô tả đúng nhất về \${TITLE}.	[SHOW-CARD]			

text	note_q30_1	[Cảnh báo: Câu BVQ_22 cho biết "Không theo tôn giáo" nhưng câu Q29 lại mô tả bản thân là người theo tôn giáo? Hãy xác minh lại với người trả lời. Nếu đúng như vậy thì hãy giải thích.]				
text	note_q30_2	[Cảnh báo: Câu BVQ_22 cho biết có theo tôn giáo nhưng câu Q29 lại mô tả bản thân là người "không theo tôn giáo nào"? Hãy xác minh lại với người trả lời. Nếu đúng như vậy thì hãy giải thích.]				
begin group	gr_q31a_q31b	Q31. Mức độ đồng ý/không đồng ý với các nhận định			organized field-list	

note	note_q31a_q3	<p>&lt;i&gt;Thang đo thể hiện mức độ đồng ý:&lt;/i&gt;</p> <p>&lt;b&gt;1&lt;/b&gt; - Hoàn toàn đồng ý</p> <p>&lt;b&gt;2&lt;/b&gt; - Đồng ý</p> <p>&lt;b&gt;3&lt;/b&gt; - Không đồng ý cũng không phản đối</p> <p>&lt;b&gt;4&lt;/b&gt; - Không đồng ý</p> <p>&lt;b&gt;5&lt;/b&gt; - Hoàn toàn không đồng ý</p> <p>&lt;b&gt;8&lt;/b&gt; - Không chọn được đáp án  </p> <p>&lt;b&gt;9&lt;/b&gt; - Không có câu trả lời</p> <p>&lt;i&gt;(Lưu ý: Không đọc ra các phương án 8 và 9)&lt;/i&gt;</p>	[SHOW-CARD]			
select_one agr	v50_v51	<p>Q31. &lt;i&gt;\${TITLE}&lt;/i&gt; đồng ý hay không đồng ý với nhận định rằng việc thực hành theo tôn giáo giúp con người...&lt;/i&gt;</p>			label	
select_one agr	v50	<p>Q31a. Kết bạn?</p>			list-nolabel	
select_one agr	v51	<p>Q31b. Có được sự thoải mái trong những thời điểm gặp khó khăn hay đau buồn?</p>			list-nolabel	
end group	gr_q31a_q31b					



select_one agr	v52	<p>Q32.          \${TITLE}          đồng ý hay không đồng ý với nhận định sau đây?</p> <p><i>"Tôn giáo thường là một rào cản đối với sự bình đẳng nam"</i></p>	[SHOW-CARD]			
begin group	gr_q33a_q33b	<p>Q33. Mức độ đồng ý/không đồng ý với các nhận định</p>			organized field-list	
note	note_q33a_q33b	<p><i>Thang đo thể hiện mức độ đồng ý:</i></p> <p><b>1</b> - Hoàn toàn đồng ý  <b>2</b> - Đồng ý  <b>3</b> - Không đồng ý cũng không phản đối  <b>4</b> - Không đồng ý  <b>5</b> - Hoàn toàn không đồng ý  <b>8</b> - Không chọn được đáp án    <b>9</b> - Không có câu trả lời</p> <p><i>(Lưu ý: Không đọc ra các phương án 8 và 9)</i></p>	[SHOW-CARD]			
select_one agr	v53_v54	<p>Q33.  <i>\${TITLE}</i>          đồng ý hay không đồng ý với những nhận định sau đây?</p>			label	

select_one agr v53		Q33a. Các Chính phủ không nên can thiệp vào những nỗ lực truyền bá đức tin của bất kỳ tôn giáo nào				list-nolabel
select_one agr v54		Q33b. Xem xét một cách toàn diện thì những người thuộc các tôn giáo khác nhau sẽ không thể hòa thuận với nhau nếu sinh sống gần nhau.				list-nolabel
end group	gr_q33a_q33b					
begin group	gr_q34a_q34b					organized field-list
note	note_q34a_q3	<p>&lt;i&gt;Thang đo thể hiện mức độ đồng ý:&lt;/i&gt;</p> <p>&lt;b&gt;1&lt;/b&gt; - Hoàn toàn đồng ý</p> <p>&lt;b&gt;2&lt;/b&gt; - Đồng ý</p> <p>&lt;b&gt;3&lt;/b&gt; - Không đồng ý cũng không phản đối</p> <p>&lt;b&gt;4&lt;/b&gt; - Không đồng ý</p> <p>&lt;b&gt;5&lt;/b&gt; - Hoàn toàn không đồng ý</p> <p>&lt;b&gt;8&lt;/b&gt; - Không chọn được đáp án  </p> <p>&lt;b&gt;9&lt;/b&gt; - Không có câu trả lời</p> <p>&lt;i&gt;(Lưu ý: Không đọc ra các phương án 8 và 9)&lt;/i&gt;</p>	[SHOW-CARD]			

select_one agr	v55_v56	Q34. <i>\${TITLE}</i> đồng ý hay không đồng ý với mỗi nhận định sau?</i>					label
select_one agr	v55	Q34a. Ở Việt Nam, tôn giáo tượng trưng cho quá khứ, không tượng trưng cho tương lai.					list-nolabel
select_one agr	v56	Q34b. Ở Việt Nam, tôn giáo phù hợp với cuộc sống hiện tại cũng như đã từng phù hợp với cuộc sống trong quá khứ.					list-nolabel
end group	gr_q34a_q34b						
begin group	gr_q35a_q35f						organized field-list

note	note_q35a_q35f	<p>&lt;i&gt;Thang đo thể hiện thái độ cá nhân:&lt;/i&gt;</p> <p>&lt;b&gt;1&lt;/b&gt; - Rất tích cực  &lt;b&gt;2&lt;/b&gt; - Phần nào tích cực  &lt;b&gt;3&lt;/b&gt; - Không tích cực cũng không tiêu cực  &lt;b&gt;4&lt;/b&gt; - Phần nào tiêu cực  &lt;b&gt;5&lt;/b&gt; - Rất tiêu cực  &lt;b&gt;8&lt;/b&gt; - Không chọn được đáp án    &lt;b&gt;9&lt;/b&gt; - Không có câu trả lời</p> <p>&lt;i&gt;(Lưu ý: Không đọc ra các phương án 8 và 9)&lt;/i&gt;</p>	[SHOW-CARD]			
select_one att	v57_v62	Q35. <i>Hãy cho biết thái độ cá nhân của \${TITLE} với tín đồ của các tôn giáo sau?</i>			label	
select_one att	v57	Q35a. Tín đồ Thiên chúa Giáo			list-nolabel	
select_one att	v58	Q35b. Tín đồ Hồi Giáo			list-nolabel	
select_one att	v59	Q35c. Tín đồ Ấn Độ Giáo			list-nolabel	
select_one att	v60	Q35d. Tín đồ Phật Giáo			list-nolabel	
select_one att	v61	Q35e. Tín đồ Do Thái Giáo			list-nolabel	
select_one att	v62	Q35f. Người vô thần hoặc không có đức tin tôn giáo			list-nolabel	
end group	gr_q35a_q35f					

select_one q36v63		Q36. Nhìn chung, \${TITLE} đánh giá sức khỏe của				
end group	gr_q24_q36					
end group	gr_q1_q36					
begin group	gr_o1_o8	<b>2. Các câu hỏi khác</b>				
select_one yesv66		O3. Liệu đã từng có một bước ngoặt nào đó trong cuộc đời khi \${TITLE} nguyện gắn bó bản thân mình với tôn giáo?				
begin group	gr_o4a_o4d	O4. Nhận định đúng/sai			organized field-list	
note	note_o4a_o4d	<p>&lt;i&gt;Thang đo thể hiện niềm tin đúng/sai:&lt;/i&gt;</p> <p>&lt;b&gt;1&lt;/b&gt; - Chắc chắn đúng</p> <p>&lt;b&gt;2&lt;/b&gt; - Có lẽ đúng</p> <p>&lt;b&gt;3&lt;/b&gt; - Có lẽ sai</p> <p>&lt;b&gt;4&lt;/b&gt; - Chắc chắn sai</p> <p>&lt;b&gt;8&lt;/b&gt; - Không chọn được đáp án  </p> <p>&lt;b&gt;9&lt;/b&gt; - Không có câu trả lời</p> <p>&lt;i&gt;(Lưu ý: Không đọc ra các phương án 8 và 9)&lt;/i&gt;</p>	[SHOW-CARD]			
select_one pro v67_v70		O4. <i>Hãy cho biết \${TITLE} nghĩ từng nhận định là đúng hay sai.</i>			label	



note	note_o6a_o6f	<p>&lt;i&gt;Thang đo đánh giá mức độ nguy hiểm:&lt;/i&gt;</p> <p>&lt;b&gt;1&lt;/b&gt; - Rất nguy hiểm</p> <p>&lt;b&gt;2&lt;/b&gt; - Phần nào nguy hiểm</p> <p>&lt;b&gt;3&lt;/b&gt; - Không nguy hiểm lắm</p> <p>&lt;b&gt;4&lt;/b&gt; - Không nguy hiểm chút nào</p> <p>&lt;b&gt;8&lt;/b&gt; - Không chọn được đáp án  </p> <p>&lt;b&gt;9&lt;/b&gt; - Không có câu trả lời</p> <p>&lt;i&gt;(Lưu ý: Không đọc ra các phương án 8 và 9)&lt;/i&gt;</p>	[SHOW-CARD]			
select_one o6_v72_v77		O6. <i>\${TITLE}</i> coi những người thuộc các nhóm sau nguy hiểm hay không phải là mối nguy hiểm?</i>			label	
select_one o6_v72		O6a. Tín đồ Thiên chúa Giáo			list-nolabel	
select_one o6_v73		O6b. Tín đồ Hồi Giáo			list-nolabel	
select_one o6_v74		O6c. Tín đồ Ấn Độ Giáo			list-nolabel	
select_one o6_v75		O6d. Tín đồ Phật Giáo			list-nolabel	
select_one o6_v76		O6e. Tín đồ Do Thái Giáo			list-nolabel	
select_one o6_v77		O6f. Người không có đức tin tôn giáo			list-nolabel	
end group	gr_o6a_o6f					

select_one o7	v78	O7. Nói chung, $\$(TITLE)$ cho rằng con người có thể tin tưởng được hay $\$(TITLE)$ cho rằng cần thận là không thừa khi ứng xử với con người?				
begin_group	gr_o8a_o8b				organized field-list	
note	note_o8a_o8e	<p>&lt;i&gt;Thang đo thể hiện mức độ:&lt;/i&gt;</p> <p>&lt;b&gt;1&lt;/b&gt; - Có, hoàn toàn tin</p> <p>&lt;b&gt;2&lt;/b&gt; - Có, có lẽ tin</p> <p>&lt;b&gt;3&lt;/b&gt; - Không, có lẽ không tin</p> <p>&lt;b&gt;4&lt;/b&gt; - Không, hoàn toàn không tin</p> <p>&lt;b&gt;8&lt;/b&gt; - Không chọn được đáp án  </p> <p>&lt;b&gt;9&lt;/b&gt; - Không có câu trả lời</p> <p>&lt;i&gt;(Lưu ý: Không đọc ra các phương án 8 và 9)&lt;/i&gt;</p>	[SHOW-CARD]			
select_one bel	v79_v80	O8. <i> $\$(TITLE)$ có tin vào:</i>			label	
select_one bel	v79	O8a. Luân hồi - được đầu thai trong thế giới này qua hết kiếp này, kiếp khác			list-nolabel	



select_one bel	v80	O8b. Niết bàn - một ý niệm Phật Giáo chỉ trạng thái tối thượng, vượt qua những khổ đau và ham muốn khi ý thức cá nhân kết thúc.					
end group	gr_o8a_o8b						list-nolabel
select_one agr	v81	O9. \${TITLE} đồng ý hay không đồng ý với nhận định sau?  <i>"Luật của một quốc gia không nên được dựa trên bất cứ tôn giáo nào"</i>	[SHOW-CARD]				
end group	gr_o1_o8						
text	phone	Số điện thoại liên hệ của \${TITLE} - \${NAME} [Yêu cầu điều tra viên sau khi nhập số điện thoại vào thì phải <u>đọc</u> lại</u> để người trả lời xác nhận đã nhập đúng chưa]	Nếu không có số điện thoại thì ghi 999999999 (10 chữ số 9)				regex(., '^[0-9]{10,11}\$')
calculate_here	interview_end	Thời gian kết thúc phỏng vấn					

text	interviewer_no	[Nếu điều tra viên có điều cần ghi chú với nhóm phụ trách dữ liệu khảo sát thì xin bạn vui lòng ghi lại ở đây]				
geopoint	gps	Hãy ghi lại tọa độ địa lý nơi diễn ra cuộc phỏng vấn.	Bạn phải ở ngoài trời để ghi tọa độ GPS. Hãy chắc chắn rằng bạn đã bật chức năng định vị GPS của máy tính bảng. Ngoài ra, để lấy GPS chính xác hơn thì bạn nên bật 4G hoặc truy cập mạng Wifi.  Độ chính xác của vị trí yêu cầu phải $\leq 50m$ .			
note	note_thank	Cảm ơn bạn, <b>&lt;b&gt;\${interviewer_name}&lt;/b&gt;</b> ! Bạn đã tiến hành xong cuộc phỏng vấn. Bạn nhớ gửi dữ liệu trong ngày hôm nay nhé!  Chúc bạn công việc thuận lợi!				
end group	gr_rq					
end group	gr_consented					
note	note_end	Kết thúc phỏng vấn.				

end group	consented					
-----------	-----------	--	--	--	--	--